TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiến Tường, ngày 04 tháng 12 năm 2017

Số: 72/2017/QĐHNGĐ-ST

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 121/2017/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Cao T, sinh năm 1978.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1977.

Cả hai cùng địa chỉ: Ấp G, xã T, thị xã K, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Cao T, sinh năm 1978 với ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1977.

Cả hai cùng địa chỉ: Ấp G, xã T, thị xã K, tỉnh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Nguyễn Cao T và ông Huỳnh Văn P thống nhất thỏa thuận tiếp tục giao cháu Huỳnh Minh K, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2000, giới tính nam và cháu Huỳnh Minh T, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2011, giới tính nam cho bà Nguyễn Cao T nuôi dưỡng, giáo dục đến khi tròn 18 tuổi. Ông Huỳnh Văn P không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Minh K và cháu Huỳnh Minh T.

Ông Huỳnh Văn P được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông Huỳnh Văn P thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con thì Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Cao T và ông Huỳnh Văn P tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Nguyễn Cao T và ông Huỳnh Văn P xác định và cam kết trong thời kỳ hôn nhân không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Cao T và ông Huỳnh Văn P thống nhất thỏa thuận, bà Nguyễn Cao T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006585 ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường. Bà Nguyễn Cao T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự "Để thi hành";
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- TAND tỉnh Long An;
- UBND xã Hậu Thạnh Đông;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Kim Diệu